

Vào thi Đình, không được ai giúp nên Nguyễn Trãi đành bỏ giấy trống bài thi, đi u đó khi n vua Lê chúa Trãi nh n i gi n không cho treo b ng vàng, không x p th h ng Ti n sĩ.

L ch s khoa c Nho h c Vi t Nam k t khoa thi đ u tiên năm t Mão (1075) đ n khoa thi cu i cùng đ c t ch c năm K Mùi (1919) tr i qua 844 năm v i không ít câu chuy n l . Nh ng l ùng b c nh t là chuy n Nguy n Tr t vào thi Đình bài làm b gi y tr ng nh ng v n đ c xét đ Ti n sĩ.

S ki n hi h u l k

Nhân v t đ c bi t trong s ki n đ c bi t này không ch đ c s sách, giai tho i dân gian l u truy n, ghi chép mà th m chí ngay trên bia Ti n sĩ Văn Mi u - Qu c T Giám đ t Thăng Long cũng ph i dành m t s dòng đ nh c đ n.

N i dung t m bia Ti n sĩ khoa thi Quý H i (1623) cho bi t, năm đó, s sĩ t tham d đ ng đ n 3.000 ng i, cu i cùng ch n đ c 7 ng i vào thi Đình: “Ngày lành tháng t mùa h , Hoàng th ng ng c a đ i n Kinh Thiên, ra bài văn sách s n r ng. Trong khi các sĩ t làm bài, b ng có Nguy n Tr t làm văn h i sai th th c, nên ch có 6 quy n đ c kh o duy t mà thôi. Các quan h u ty dâng quy n ti n đ c. Hoàng th ng ng l m, l y Phùng Th Trung đ đ u, 6 ng i còn l i đ u cho đ đ ng Ti n sĩ xu t thân. V xét theo l cũ, nh ng ng i đ c vào thi Đình thì không b tru t nên v n cho Nguy n Tr t đ cu i b ng, t t c là 7 ng i. Vì vi c y mà kéo dài vi c x ng danh y t b ng, đ n vi c ban c p áo mũ, y n ti c vinh quy cũng đ u ch a làm đúng l cũ. Lúc b y gi k sĩ trong n c đ u bu n b c trong lòng”.



Văn Mi u - Qu c T Giám Hà N i, n i có văn bia dành m t s dòng nói v v ti n sĩ đ c bi t Nguy n Tr t. (nh minh h a)

Sä kiån bät thäng trong khoa thi này đã khiån kä tä khi có lä treo bäng vàng thì đây là lä duy nhät täm bäng đó không đäc treo lên. Không nhäng väy viäc xäp häng các Tiän sĩ cũng nhä lä xäng danh cũng không đäc thäc hiän. Sách Đäi Viät sä ký bän kä täc biên cho biät rõ hän vä sä kiån này: “Tháng 4, thi đänh, có viên mäi đä là Nguyän Trät (ngä i xã Nguyät Viän, huyän Hoäng Hoá) trong träng thi häi đã män nängä i làm văn hä mà đä, đän hôm này (thi Đänh) cáo mä đä giäy träng. Vua không bäng lòng, sai y nhä bäng thi häi, không xäng danh và ban cho thä bäc”.

Trong bä Khâm đänh Viät sä thông giám cäng mäc cũng ghi vä viäc này: “Khoa äy thi häi, bän Phäm Phi Kiän 7 ngä i đäc träng cách. Käp khi thi đänh, Nguyän Trät män nängä i khác làm hä bài, viäc phát giác, nhà vua không bäng lòng, nên không ban cho bäng vàng”.

Chân dung ông Tiến sĩ

Vä Tiän sĩ trong câu chuyện là này là Nguyän Trät (1573-?) ngä i xã Nguyät Viän, huyän Hoäng Hóa (nay thuäc xã Hoäng Quang, huyän Hoäng Hóa, Thanh Hóa). Täng truyän ông là ngä i cao län väm vä, khäe mänh, tính tình hiän lành chät phäc, rät chăm chä häc hành, đäc sách nhäng vì täi dä nên häc mãi mà không nhä nä i mäy trang sách, đä bài thì không hiäu hät vì thä mãi đän năm 40 tuäi mäi đäng ký đi thi Häng. Biät häc trò mình tät tính nhäng häc đä, thäy giáo mäi dän dò các häc trò khác khi vào träng thi nhä giúp đä Nguyän Trät.

Bäy giä nhà Lê Trung Häng đánh bäi hä Mäc, khôi phäc kinh đô Thăng Long chäa đäc lâu nên mäi viäc còn nhiäu bän bä, viäc thi cä còn läng läo nhä thä mà Nguyän Trät đäc bän bè giúp làm bài mà đä Häng cäng. Đän khoa thi Häi năm Quý Häi (1623) đäi vua Lê Thän Tông, Nguyän Trät theo bän häc vä kinh äng thí. Khi vào thi, bài cäa 3 kä ông đäu đäc bän giúp, đän kä thä 4 thi văn sách thì đäu lä lòng là bän bè đäu trät chä có mình ông vät qua đäc khiån nhäng ngä i quen biät kinh ngäc, bàn tán xôn xao.

Chuyän räng đäm träc khi thi, Nguyän Trät näm mä có ngä i nói phäi mang theo ít muäi vào träng thi, tänh đäy thäy lä nhäng ông vän làm theo. Khi nhän đä bài, không làm đäc ông liän buäng bút näm ngä. Đän gän träa thì Nguyän Trät thäy läu thi bên cänh có tiäng rän bän häi väng sang thì đäc biät sĩ tä đä đó bä đäu bäng, näu ăn ít muäi sä đä. Nghe väy ông läy gói muäi cäa mình đäa cho ngä i äy, cäm kích än đó, sĩ tä kia liän täng ông bài thi cäa mình đã làm

g n xong, Nguy n Tr t nh n l y li n vi t thêm vào ph n cu i cho xong r i ghi tên mình mang n p cho quan tr ng, sau đó cng ng i b n kia v nhà tr .

(Trong tác ph m Tang th ng ng u l c c a hai danh sĩ cu i th i Lê đ u th i Nguy n là Nguy n Ân và Ph m Đình H cũng có ph n vi t v câu chuyện thi c c a Nguy n Tr t nh ng cho bi t tr c đó ông đ c m t th y đ a lý ch n cho m t ngôi đ t phát ti n sĩ. Tr c khi vào thi ông n m m th y v th n b o mang g ng theo, nh đó c u đ c m t sĩ t và đ c ng i này cho bài thi c a mình đ đ n n).

Khi các kh o quan ch m thi, th y bài c a Nguy n Tr t làm r t hay riêng ph n cu i thì câu văn đ n kém h n nên v n ch m đ nh ng cho x p cu i b ng. Vào thi Đình, không đ c ai giúp nên Nguy n Tr t đành b gi y tr ng bài thi, đi u đó khi n vua Lê chúa Tr nh n i gi n không cho treo b ng vàng, không x p th h ng Ti n sĩ.

Trong khi tri u đình đ tính xóa tên Nguy n Tr t kh i t t c các k thi và đang cân nh c hình th c x ph t thì b ng x y ra bi n lo n. Nhân khi chúa Tr nh Tùng m n ng ph i giao quy n bính cho con c là Tr nh Tráng, ng i con khác c a chúa là Tr nh Xuân đem quân giành quy n, giao tranh x y ra làm kinh thành h n lo n. M c dù gi t đ c Tr nh Xuân nh ng s tàn đ c a bè đ ng ch ng đ i còn m nh nên Tr nh Tráng v i r c vua t m đ i vào Thanh Hóa.

Trên bia Ti n sĩ khoa Quý H i (1623) cũng có dòng ch ám ch s vi c này nh sau: “Đ n ngày tháng 6 mùa h , g p th i t t s m ch p m a gió các quan văn võ t m r c thánh giá h i loan đ c ng c căn b n, hòa h p lòng dân đ n c nhà đ c thêm l n lao r n g t”.

Bi n lo n này không ng l i là đi u may m n cho Nguy n Tr t, trong lúc h n lo n t i kinh thành, vì có công h v xa giá c a vua lánh n n vào Thanh Hóa nên vi c xóa tên và đ đ nh tr ng ph t ông đã đ c tri u đình b qua. Cu i cùng tên c a Nguy n Tr t v n đ c gi trong danh sách sĩ t đ Ti n sĩ và ông chính là v Ti n sĩ đ c bi t nh t trong l ch s n c ta. Sau này ông làm quan đ n ch c Công khoa Đô C p s trung, đ c đánh giá là ng i thanh liêm, nhân dân yêu m n g i là là quan Nghè Nguy t Viên.